

SH5K-30

Hybrid Inverter 1 Pha cho hộ gia đình



ỨNG DỤNG LINH HOẠT

- Dễ dàng lắp đặt và trang bị thêm thiết bị khác
- Tương thích với cả pin lưu trữ điện lithium-ion và axit-chì
- Tối đa khả năng hoàn vốn nhờ tích hợp hệ thống quản lý năng lượng từ bên thứ ba



QUẢN LÝ THÔNG MINH

- Tối đa lượng điện tự dùng nhờ bộ quản lý năng lượng tích hợp
- Giám sát trực tuyến miễn phí để tăng cường quản lý năng lượng cho người dùng
- Cập nhật phần mềm và tùy chỉnh cài đặt từ xa



AN TOÀN VÀ TIN CẬY

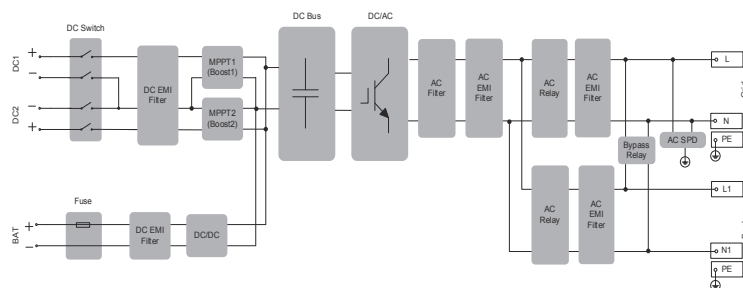
- Tích hợp bộ bảo vệ quá điện áp và bảo vệ dòng điện rò
- Khung vỏ bền, thẩm mỹ với lớp sơn bạc chống ăn mòn cao



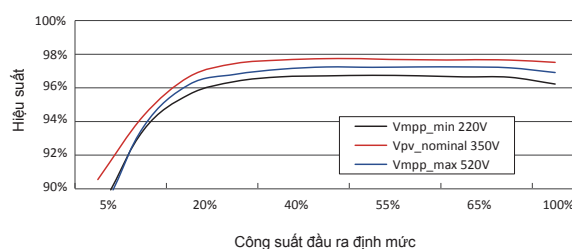
DỄ DÀNG LẮP ĐẶT

- Tích hợp EPS trong biến tần giúp cài đặt đơn giản và dễ dàng
- Giá đỡ có thể tùy chỉnh, có sẵn thước thủy cân bằng
- Vận hành nhanh chóng và dễ dàng thông qua màn hình LCD hoặc ứng dụng điện thoại

SƠ ĐỒ MẠCH



SƠ ĐỒ HIỆU SUẤT



Model	SH5K-30		
Dữ liệu ngõ vào (DC)	Chế độ nguồn điện dự phòng		
Công suất ngõ vào DC tối đa	6500 W	Điện áp định mức	220 Vac / 230 Vac / 240 Vac (±2 %)
Điện áp ngõ vào DC tối đa	600 V	Hệ số sóng hài ngõ ra	2 % (tải thuần trở)
Điện áp ngõ vào DC khởi động	125 V	Dải tần số	50 Hz / 60 Hz (±0.2 %)
Điện áp ngõ vào DC định mức	350 V	Thời gian chuyển sang chế độ khẩn cấp	<20 ms
Dải điện áp MPP	125 V – 560 V	Hệ số công suất	0.8 sớm pha đến 0.8 trễ pha
Dải điện áp MPP đạt công suất định mức	240 V – 520 V		
Số lượng MPPT	2	Công suất AC ngõ ra dự phòng định mức	3000 W / 3000 VA
Số chuỗi pin trên mỗi MPPT	1 / 1	Công suất ngõ ra tối đa	5000W / 5000 VA
Dòng điện ngõ vào DC tối đa	22 A (11 A / 11 A)	Công suất ngõ ra tối đa (pin lưu trữ điện)	3000 W / 3000 VA
Dòng điện công kết nối DC ngõ vào tối đa	12 A	Công suất ngõ ra đỉnh, thời gian chịu đựng	6000 VA, 10 giây
Dòng điện ngắn mạch DC ngõ vào	24 A (12 A / 12 A)		
Dữ liệu ngõ vào và ngõ ra (AC)			
Công suất ngõ ra AC định mức		5000 W ^{*1}	
Dòng điện ngõ ra AC định mức		22.7 A ^{*2}	
Công suất ngõ ra AC tối đa		5000 VA	
Dòng điện ngõ ra AC tối đa		22.7 A ^{*2}	
Công suất ngõ vào AC tối đa		8000 W	
Dòng điện ngõ vào AC tối đa		36.4 A ^{*3}	
Điện áp AC định mức		220 Vac / 230 Vac / 240 Vac	
Dải điện áp AC		176 Vac–276 Vac	
Tần số định mức của lưới		50 Hz / 60 Hz	
Dải tần số hoạt động của lưới		45-55 Hz / 55-65 Hz (có thể thay đổi theo tiêu chuẩn lưới)	
Sóng hài (THD)		<3 % (tại công suất định mức)	
Xâm nhập dòng điện một chiều		<0.5 % (tại dòng định mức)	
Hệ số công suất		>0.99 ở giá trị mặc định tại công suất định mức (tính từ 0.8 sớm pha đến 0.8 trễ pha)	
Thiết bị bảo vệ			
Bảo vệ kết nối ngược cực		Có	
Bảo vệ ngắn mạch AC		Có	
Bảo vệ dòng rò		Có	
Công tắc DC (Solar)		Tùy chọn	
Cầu chì DC (Pin lưu trữ điện)		Có	
Bảo vệ quá áp		III [MAIN], II [TẮM PIN] [PIN LƯU TRỮ ĐIỆN]	
Thông tin ắc-quy			
Loại pin lưu trữ điện		Li-ion / axit-chì	
Điện áp pin lưu trữ điện		48 V (32 V–70 V)	
Dòng sạc / xả tối đa		65 A / 65 A	
Thông tin hệ thống			
Hiệu suất tối đa		> 97.7 %	
Hiệu suất tối đa chuẩn Châu Âu		> 97.1 %	
Hiệu suất sạc / xả tối đa		> 94.0 %	
Phương pháp cách ly (solar)		không biến áp	
Phương pháp cách ly (pin lưu trữ điện)		HF	
Cấp độ bảo vệ xâm nhập		IP65	
Dải nhiệt độ hoạt động		-25 °C–60 °C (>45 °C giảm công suất)	
Dải độ ẩm tương đối cho phép		0%–100%	
Phương pháp tản nhiệt		Làm mát tự nhiên	
Độ cao hoạt động tối đa		2000m	
Hiển thị		Màn hình LCD	
Giao tiếp		2 × RS485, WLAN , CAN, Ethernet	
Tín hiệu giám sát công suất		1 x đầu ra Digital	
Cảnh báo		Email, còi báo bên trong	
Kiểu kết nối DC		MC4	
Kiểu kết nối AC		Ngàm kẹp kết nối	
Chứng chỉ		AS4777, IEC 62109-1, IEC62109-2, IEC62477-1, IEC 62040-1, EN 61000-6-1/-3, ABNT NBR 16149: 2013 ABNT NBR 16150: 2013	
Thông tin chung			
Kích thước (W*H*D)		457 mm * 515 mm * 170 mm	
Phương pháp lắp đặt		Giả treo tường	
Khối lượng		22 kg	

*1: AS4777 : 4990 W, 4990 VA
 *2: AS4777 : 21.7 A
 *3: AS4777 : 34.8 A